

Cáp động cơ
NEBM-LX/M17-
Số bộ phận: 8181663

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Dựa trên tiêu chuẩn	EN 61984
Tên cáp	không giá biển báo
trọng lượng sản phẩm	365 g...1880 g
Cổng nối điện	12 cực 14 chân
Cổng nối điện 1, chức năng	Phía thiết bị hiện trường
Cổng nối điện 1, thiết kế	góc tròn
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Ổ cắm kết hợp
Cổng nối điện 1, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	Sơ đồ kết nối L10 Kiểu kết nối L5 M17x0,75
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	12 14
Cổng nối điện 1, cực/dây điện được dùng	12 13
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	Khóa chốt Khóa vít
Cổng nối điện 2, chức năng	Phía điều khiển
Cổng nối điện 2, kiểu kết nối	Ổ cắm Cáp
Cổng nối điện 2, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 2, công nghệ kết nối	Sơ đồ kết nối L10 Sơ đồ kết nối L5 M17x0,75 đầu mở
Cổng nối điện 2, số cực/dây	12 14
Cổng nối điện 2, cực/dây điện được dùng	12 13
Cổng nối điện 2, kiểu gắn	Khóa chốt Khóa vít cắm
Dải điện áp hoạt động DC	0 V...48 V
Khả năng tải dòng điện ở 40 ° C	7.6 A...17.8 A

Đặc tính	Giá trị
Độ chịu điện áp xung	1.5 KV
Lớp bảo vệ	có
Chiều dài cáp	0.5 m...20 m
Đặc điểm dây dẫn	thích hợp cho máng xích
Dòng điều kiện kiểm tra	Điều kiện kiểm tra theo yêu cầu
Bán kính uốn, định tuyến cáp cố định	42 mm...43.2 mm
Bán kính uốn, định tuyến cáp có thể di chuyển	78.75 mm...81 mm
Đường kính cáp	10.5 mm...10.8 mm
Dung sai đường kính cáp	± 0,3 mm
Cấu tạo cáp	$4 \times 0,5 \text{ mm}^2 + 2 \times 0,5 \text{ mm}^2 + 6 \times 0,15 \text{ mm}^2$ $4 \times 0,75 \text{ mm}^2 + 2 \times 0,5 \text{ mm}^2 + 6 \times 0,15 \text{ mm}^2$ $4 \times 1,5 \text{ mm}^2 + 2 \times ,5 \text{ mm}^2 + 6 \times ,15 \text{ mm}^2$
Mặt cắt danh định của dây dẫn	0.15 mm ² 0.5 mm ² 0.75 mm ² 1.5 mm ²
Đầu dây	Măng sông sắt Đầu bịt cáp chốt
Mức độ bảo vệ	IP20 IP67
Lưu ý về mức độ bảo vệ	ở trạng thái lắp
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-40 °C...90 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh với định tuyến cáp linh hoạt	-25 °C...80 °C
Danh mục quá áp	I
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo các quy định UK RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS không chứa halogen
mức độ ô nhiễm	3
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Vật liệu vỏ bọc cáp	TPE-U(PUR)
Màu vỏ cáp	xám
Vật liệu vỏ cách điện	PP